TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – VĨNH LONG** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 50/2026/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 30 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 497/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị Thạch Thị Nách Th, sinh năm 2001.

Địa chỉ: ấp Ngãi L, xã Trà C, tỉnh V

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Bà Đỗ Anh Th - Trợ giúp viên – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà Nước tỉnh V.

Bị đơn: Anh Hồ Văn Đ, sinh năm 1991.

Địa chỉ: ấp Tường Ng, xã Trà C, tỉnh V.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Thạch Thị Nách Th và anh Hồ Văn Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Chị Thạch Thị Nách Th và anh Hồ Văn Đ có con chung tên Hồ Anh Kh, sinh ngày 25/6/2020. Giao Hồ Anh Kh, sinh ngày 25/6/2020 cho chị Thạch Thị Nách Th tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, anh Hồ Văn Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng số tiền 1.725.000đ (Một triệu, bảy trăm hai mươi lăm ngàn đồng), thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 08/12/2025 đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh Hồ Văn Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Thạch Thị Nách Th và anh Hồ Văn Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Thạch Thị Nách Th có nghĩa vụ nộp số tiền 75.000đ (Bảy mươi lăm ngàn đồng) nhưng được miễn toàn bộ do thuộc đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí. Hoàn trả lại cho chị Thạch Thị Nách Th số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn nghìn đồng) đã nộp tại Thi hành án dân sự Tỉnh V theo biên lai thu số 0012395 ngày 18/12/2025.

Anh Đ có nghĩa vụ nộp án phí ly hôn số tiền 75.000đ (Bảy mươi lăm ngàn đồng) và số tiền án phí cấp dưỡng là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 4 - VL;
- UBND xã Trà C, tỉnh V (Theo GCNKH số 42/2020 ngày 15/7/2020);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Nga